

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 973/UBND/QH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 03/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận về quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Thuận về chủ trương lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh Bình Thuận về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách tỉnh và danh mục các dự án trọng điểm của tỉnh giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố Phan Thiết về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/8/2021 của HĐND thành phố Phan Thiết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2011-2020 tầm nhìn đến năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 01/7/2022 của UBND thành phố về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-BKTXH ngày 04/7/2022 của Ban Kinh tế – Xã hội HĐND thành phố và ý kiến của các đại biểu HĐND thành phố,*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, như sau:

**1. Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố, như sau:**

“**1. Tổng nguồn vốn ngân sách địa phương là : 1.072 tỷ đồng.**

Trong đó:

a) Nguồn ngân sách dự kiến tỉnh giao cho thành phố

- Tổng giá trị : **312 tỷ đồng.**

Gồm:

+ Nguồn thu tiền sử dụng đất của thành phố : 300 tỷ đồng;

+ Vốn ngân sách tập trung (2,4 tỷ/năm) : 12 tỷ đồng.

b) Nguồn ngân sách của thành phố :

- Tổng giá trị : **760 tỷ đồng.**

Gồm:

+ Nguồn kết dư 2019 trở về trước : 400 tỷ đồng;

+ Nguồn dự kiến thu vượt năm 2020 : 50 tỷ đồng;

+ Nguồn dự kiến vượt thu 5 năm 2021-2025 : 310 tỷ đồng.”

**2. Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/8/2021 của HĐND thành phố, như sau:**

Cơ cấu phân bổ, nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh, bổ sung):

**Tổng nguồn vốn : 1.072 tỷ đồng.**

Trong đó:

1. Thanh toán giai đoạn 2016-2020 : 165,168 tỷ đồng;

2. Thực hiện các dự án giai đoạn 2021-2025 : 733,920 tỷ đồng;

3. Lập quy hoạch : 60,637 tỷ đồng;

4. Hỗ trợ công trình GTNT và Nhà nước HTĐT : 20,000 tỷ đồng;

- |  |   |                 |
|--|---|-----------------|
| 5. Đối ứng CTMTQGNTM                       | : | 16,000 tỷ đồng; |
| 6. Sửa chữa các trường học trên địa bàn PT | : | 45,000 tỷ đồng; |
| 7. Cấp vốn ngân hàng chính sách            | : | 15,000 tỷ đồng; |
| 8. Hội trường khu phố các phường, xã       | : | 10,000 tỷ đồng; |
| 9. Dự phòng                                | : | 6,275 tỷ đồng.  |

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

**3. Điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/8/2021 của HĐND thành phố, như sau:**

**“Điều 2:** Thống nhất phân khai chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (điều chỉnh), cụ thể như sau:

1. Phân bổ 165,168 tỷ đồng để thanh toán các dự án giai đoạn 2016-2020;
2. Phân bổ 733,920 tỷ đồng để triển khai thực hiện các dự án mới giai đoạn 2021-2025.

**3.** Giao UBND thành phố phân bổ chi tiết các nguồn vốn như sau:

- |   |   |                 |
|---|---|-----------------|
| - Lập quy hoạch                                   | : | 60,637 tỷ đồng; |
| - Hỗ trợ công trình GTNT và Nhà nước HTĐT         | : | 20,000 tỷ đồng; |
| - Đối ứng CTMTQGNTM                               | : | 16,000 tỷ đồng; |
| - Sửa chữa các trường học trên địa bàn Phan Thiết | : | 45,000 tỷ đồng; |
| - Cấp vốn ngân hàng chính sách                    | : | 15,000 tỷ đồng; |
| - Hội trường khu phố các phường, xã               | : | 10,000 tỷ đồng; |
| - Dự phòng  | : | 6,275 tỷ đồng.” |

**4. Nội dung khác:** Các nội dung còn lại của Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/8/2021 của HĐND thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 2.** Giao UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND thành phố, các Ban HĐND thành phố và đại biểu HĐND thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Phan Thiết khóa XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- TT Thành ủy, HĐND thành phố;
- Chủ tịch, PCT. UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Phòng TCKH, QLĐT thành phố;
- Ban QLDA ĐTXD thành phố;
- HĐND, UBND phường, xã;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, YT (Lê).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Luân**